

Số: 156-1 /QĐ-THPTMĐC

TPHCM, ngày 20 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai số quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017 ngày 15/06/2017 của Bộ Tài Chính;

Căn cứ thông báo số 3375_28/TB-SGDĐT ngày 29 tháng 6 năm 2023 về việc xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022 của trường THPT Mạc Đĩnh Chi (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận văn phòng, bộ phận kế toán và các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT,KT.



THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Trần Thanh Bình

Đơn vị: Trường THPT Mạc Đĩnh Chi

Chương: 422

SỐ QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022

(Quyết định số : 156-1 /QĐ-THPTMĐC ngày 20/7/2023 của Hiệu trưởng trường THPT Mạc Đĩnh Chi)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu đề nghị quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	39.395.999.296	39.395.999.296	0	
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	23.544.945.000	23.544.945.000	0	
1.2	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương (Thường	0	0	0	
1.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	3.932.204.061	3.932.204.061	0	
1.4	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương (Không thường xuyên)	10.501.290.235	10.501.290.235	0	
1.5	Kinh phí giao không tự chủ (bổ sung sau ngày	1.417.560.000	1.417.560.000	0	

Ngày tháng năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



Trần Thanh Bình